

Số: 264 /BC-UBND

Hà Vinh, ngày 05 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả tự đánh giá, chấm điểm việc thực hiện các tiêu chí xã an toàn thực phẩm của xã Hà Vinh

Kính gửi: UBND huyện Hà Trung.

Căn cứ kết luận 624-KL/TU ngày 4/10/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số: 3595/QĐ-UBND, ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành bộ tiêu chí hướng dẫn đánh giá, chấm điểm, công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí ATTP, ATTP nâng cao tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2025.

Căn cứ Quyết định 107/QĐ-UBND, ngày 12/01/2022 của UBND huyện Hà Trung về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022.

Sau thời gian thực hiện UBND xã Hà Vinh đã hoàn thành các tiêu chí xã ATTP. UBND xã Hà Vinh báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện như sau :

A. KHÁI QUÁT QUÁ TRÌNH CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Khái quát quá trình chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện

Xác định công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn là nhiệm vụ quan trọng và xuyên suốt, Đảng ủy, Chính quyền, MTTQ, các tổ chức đoàn thể đã quan tâm quán triệt, chỉ đạo, triển khai công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đã tạo bước chuyển biến tích cực trong nhận thức và trách nhiệm của các ban ngành, đoàn thể, bộ phận chuyên môn và nhân dân về công tác đảm bảo ATVSTP của địa phương.

Để thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đạt hiệu quả, vì lợi ích sức khỏe của người dân trên địa bàn, ngay từ đầu năm UBND xã Hà Vinh đã xây dựng và ban hành các văn bản triển khai công tác ATTP năm 2022. Cụ thể như sau:

*** Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy:**

Thực hiện kế hoạch hành động số 49-KH/HU, ngày 15/11/2021 của Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện đến năm 2025, Đảng ủy xã đã chỉ đạo UBND nghiêm túc duy trì thực hiện các tiêu chí xã ATTP, đồng thời phấn đấu năm 2022 hoàn thành xã ATTP, cụ thể:

+ Kế hoạch số 25-KH/ĐU, ngày 16/12/2021 về việc thực hiện kế hoạch hành động số 49-KH/HU về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm vệ sinh ATTP trên địa bàn huyện đến năm 2025.

+ Nghị quyết số: 09-NQ/ĐU, ngày 07/01/2022 trong đó quyết tâm xây dựng xã Hà Vinh đạt xã ATTP trong năm 2022.

+ Nghị quyết số: 11-NQ/ĐU ngày 11/01/2022 của BCH đảng bộ xã Hà Vinh về tăng cường đảm bảo VS ATTP trên địa bàn xã năm 2022, định hướng đến năm 2023;

*** Hội đồng Nhân dân xã đã ban hành 01 Nghị quyết:**

Nghị quyết số: 32/NQ-HĐND ngày 12/01/2022 của HĐND xã Hà Vinh về việc thông qua kế hoạch phát triển kinh tế xã hội đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2022.

*** Công tác triển khai thực hiện của UBND xã:**

- Kế hoạch số 83/KH-UBND, ngày 16/12/2021 Thực hiện Kế hoạch hành động số 49-KH/HU, ngày 15/11/2021 của Huyện ủy Hà Trung, về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện đến năm 2025.

- Ban hành Kế hoạch số 90/KH-UBND, ngày 30/12/2021 về triển khai công tác bảo đảm ATTP tết nguyên đán Nhâm Dần và mùa lễ hội Xuân năm 2022.

- Ban hành Kế hoạch số 88/ KH- UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 về kế hoạch thông tin tuyên truyền, đào tạo tập huấn công tác đảm bảo vệ sinh ATTP trên địa bàn xã năm 2022.

- Ban hành Kế hoạch số 38/KH- UBND ngày 16 tháng 03 năm 2022 về Kế hoạch xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, có xác nhận trên địa bàn xã Hà Vinh giai đoạn 2022- 2025.

- Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 07/02/2022 của UBND về việc đảm bảo tiêu chí ATTP năm 2022.

- Ban hành Kế hoạch số 44/KH-BCĐ, ngày 07/4/2022 về triển khai tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022.

- Ban hành Kế hoạch số 65/KH-BCĐ, ngày 05/9/2022 về triển khai công tác đảm bảo ATTP trong dịp tết trung thu năm 2022.

- Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 về việc kiểm tra ATTP trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022;

- Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 về việc kiểm tra ATTP trong tháng hành động ATTP năm 2022;

- Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 về việc kiểm tra ATTP trong dịp tết trung thu năm 2022;

Bên cạnh công tác tuyên truyền, công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh thực phẩm được tăng cường. Trong quá trình thanh kiểm tra, tổ kiểm tra đã kết hợp tuyên truyền, giáo dục kiến thức, quy định của pháp luật về đảm bảo ATVSTP, nâng cao nhận thức của các cơ sở sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng.

2. Đặc điểm tình hình:

Hà Vinh là xã đồng bằng chiêm trũng nằm phía Đông Bắc huyện Hà Trung, cách trung tâm huyện 20 km. Phía Bắc giáp dãy núi Tam Điệp; Phía Tây giáp phường Đông Sơn, TX. Bim Sơn; Phía Đông và phía Nam giáp xã Nga Thiện, Nga Trường và Nga Vịnh, huyện Nga Sơn. Tổng diện tích tự nhiên gần 18 km². Địa bàn xã có 07 thôn, chia 07 làng. Tổng số dân số trên địa bàn xã: 8.079 người, với 1836 hộ;

Nhân dân chủ yếu sống bằng nghề sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, thương mại và dịch vụ còn hạn chế chưa được phát triển mạnh. Các cơ sở hạ tầng, giao thông thuỷ lợi và các công trình phục vụ sản xuất cơ bản đáp ứng được yêu cầu đời sống sản xuất của nhân dân.

3 Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, sự phối hợp của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn cùng tham gia thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Các cấp các ngành nhận thức rõ tầm quan trọng của vệ sinh an toàn thực phẩm trong thời điểm hiện tại.

4. Khó khăn:

Đội ngũ cán bộ thực hiện công tác ATTP trình độ chuyên môn còn hạn chế, còn kiêm nhiệm, nên còn gặp nhiều khó khăn trong công tác chỉ đạo, điều hành cũng như tổ chức thực hiện.

Các văn bản thực hiện công tác ATTP nhiều, các văn bản chỉ đạo của 3 ngành Nông nghiệp, Công Thương và y tế chưa cụ thể, còn trừu tượng, gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

Nguồn kinh phí ngân sách xã thực hiện công tác VSATTP còn nhiều khó khăn, trong khi đó chưa có nguồn hỗ trợ kinh phí của cấp trên.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ XÃ ATTP

I. Nhóm Tiêu chí 1: Chỉ đạo, điều hành.

1. Tiêu chí 1: Tổ chức bộ máy:

**. Nội dung 1.1: Thành lập/Kiện toàn Ban chỉ đạo về quản lý ATTP (Sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo xã).*

- **Yêu cầu của tiêu chí:** Quyết định thành lập và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo; Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo (nếu có).

*** Điểm Chấm:**

Ban hành đúng, đầy đủ, kịp thời: 2 điểm

Ban hành đúng nhưng không kịp thời: 1 điểm;

Không thực hiện, không đúng: 0 điểm

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Đã ban hành Quyết định số: 131/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của Chủ tịch UBND xã về việc thành lập Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Hà Vinh.

Có thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên BCD kèm theo Quyết định số 131/QĐ-UBND, ngày 25/12/2017 của UBND xã.

(Gồm 13 thành viên có phân công đầy đủ cho các thành viên, đồng chí Chủ tịch UBND xã là Trưởng ban).

+ Đã ban hành Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 28/12/2019 của chủ tịch UBND xã về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm.

Có thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên BCĐ kèm theo Quyết định số 69/QĐ-UBND, ngày 28/12/2019 của UBND xã.

(Gồm 17 thành viên có phân công đầy đủ cho các thành viên, đồng chí Chủ tịch UBND xã là Trưởng ban).

+ Đã ban hành Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 01/3/2021 của chủ tịch UBND xã về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm.

Có Thông báo số 26/TB-BCĐ ngày 01/3/2021 về phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên BCĐ.

(Gồm 17 thành viên có phân công đầy đủ cho các thành viên, đồng chí Chủ tịch UBND xã là Trưởng ban).

+ Đã ban hành Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của chủ tịch UBND xã về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm.

Có Thông báo về phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên BCĐ.

(Gồm 18 thành viên có phân công đầy đủ cho các thành viên, đồng chí Chủ tịch UBND xã là Trưởng ban).

+ Đã ban hành Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 22/6/2022 của chủ tịch UBND xã về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm.

Có Thông báo số 32/TB-UBND, ngày 22/6/2022 về phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên BCĐ.

(Gồm 17 thành viên có phân công đầy đủ cho các thành viên, đồng chí Chủ tịch UBND xã là Trưởng ban).

- TỰ CHẤM ĐIỂM: 2 ĐIỂM

*. **Nội dung 1.2:** Thành lập/kiện toàn Tổ giám sát/Tổ tự quản cộng đồng thôn, bản, phố về ATTP (sau đây gọi tắt là Tổ giám sát).

- **Yêu cầu của tiêu chí:** Quyết định thành lập Tổ giám sát; Quyết định kiện toàn (nếu có).

*** ĐIỂM CHẤM:**

Ban hành đúng, đầy đủ, kịp thời: 2 điểm

Ban hành đúng nhưng không kịp thời: 1 điểm;

Không thực hiện, không đúng: 0 điểm

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Có Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của Chủ tịch UBND xã về việc thành lập tổ giám sát cộng đồng thôn (gồm 11 thôn).

Mỗi tổ giám sát có 03 thành viên trong đó đồng chí Trưởng thôn làm tổ trưởng, 02 đ/c còn lại làm tổ viên.

Có Thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

+ Có Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của Chủ tịch UBND xã về việc kiện toàn tổ giám sát cộng đồng thôn (gồm 07 thôn).

Mỗi tổ giám sát có 03 thành viên trong đó đồng chí trưởng thôn làm tổ trưởng, 02 đ/c còn lại làm tổ viên.

Có Thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

+ Có Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của Chủ tịch UBND xã về việc kiện toàn tổ giám sát cộng đồng thôn (gồm 07 thôn).

Mỗi tổ giám sát có 03 thành viên trong đó đồng chí trưởng thôn làm tổ trưởng, 02 đ/c còn lại làm tổ viên.

Có Thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

+ Có Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của Chủ tịch UBND xã về việc kiện toàn tổ giám sát cộng đồng thôn (gồm 07 thôn).

Mỗi tổ giám sát có 03 thành viên trong đó đồng chí trưởng thôn làm tổ trưởng, 02 đ/c còn lại làm tổ viên.

Có Thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Tự chấm điểm: 2 điểm

2. Tiêu chí 2: Thể chế, kế hoạch:

* **Nội dung 2.1: Ban hành Quy chế, kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo,, Tổ Giám sát.**

- Yêu cầu của tiêu chí:

+ Có Ban hành Quy chế, kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo xã, Tổ Giám sát.

+ KH hoạt động hàng năm của BCD có đưa ra giải pháp thực hiện nhiệm vụ; Kế hoạch hoạt động năm (có chi tiết nhiệm vụ hàng tháng) của Tổ giám sát:

*** Điểm Chấm:**

Ban hành đầy đủ: 2 điểm

Ban hành không đầy đủ: 1 điểm

Không ban hành: 0 điểm

- Nội dung đã thực hiện:

Về quy chế hoạt động: UBND xã đã ban hành các quy chế sau:

Về quy chế hoạt động: UBND xã đã ban hành các quy chế sau:

+ Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 01/3/2021 của Chủ tịch UBND xã về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo quản lý về vệ sinh ATTP xã Hà Vinh.

+ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 01/3/2021 của Chủ tịch UBND xã về việc ban hành quy chế hoạt động của Tổ giám sát cộng đồng thôn.

Về kế hoạch hoạt động:

*** Năm 2021**

+ Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 07/02/2021 của UBND xã về việc đảm bảo tiêu chí ATTP năm 2021.

+ Kế hoạch số 15/KH-BCĐ ngày 08/02/2021 Kế hoạch Hoạt động của BCD về quản lý vệ sinh ATTP xã năm 2021.

+ Kế hoạch số: 16/KH-BCĐ ngày 10/02/2021 Kế hoạch của BCD về việc kiểm tra liên ngành về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2021.

+ Kế hoạch của 07/07 tổ giám sát công đồng thôn về hoạt động giám sát hàng tháng năm 2021.

*** Năm 2022**

+ Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 07/02/2022 của UBND về việc đảm bảo tiêu chí ATTP năm 2022.

+ Kế hoạch số 17/KH-BCĐ ngày 07/02/2022 Kế hoạch Hoạt động của BCĐ về quản lý vệ sinh ATTP xã năm 2022.

+ Kế hoạch số: 18/KH-BCĐ ngày 08/02/2022 về việc kiểm tra liên ngành về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2022.

+ Kế hoạch của 7 tổ giám sát công đồng thôn về hoạt động giám sát hàng tháng năm 2022.

- Tự chấm điểm: 2 điểm

*** Nội dung 2.2:** Nghị quyết hoặc Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về công tác bảo đảm ATTP.

- Yêu cầu của tiêu chí: Nghị quyết của HĐND hoặc kế hoạch của UBND về phát triển kinh tế - xã hội hàng năm có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về công tác bảo đảm ATTP.

*** Điểm chấm:**

Có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể: 02 điểm;

Có mục tiêu, chỉ tiêu nhưng không cụ thể: 1 điểm

Không có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể: 0 điểm.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Nghị quyết số:02-NQ/ĐU ngày 11/01/2021 của BCH đảng bộ xã Hà Vinh về phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

+ Nghị quyết số: 56/NQ-HĐND ngày 15/01/2021 của HĐND xã Hà Vinh về việc thông qua kế hoạch phát triển kinh tế xã hội đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2021.

+ Nghị quyết số: 04-NQ/ĐU ngày 20/01/2021 của BCH đảng bộ xã Hà Vinh về tăng cường đảm bảo VS ATTP trên địa bàn xã năm 2021, định hướng đến năm 2022;

+ Nghị quyết số: 09-NQ/ĐU ngày 07/01/2022 của BCH đảng bộ xã Hà Vinh về phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

+ Nghị quyết số: 11-NQ/ĐU ngày 11/01/2022 của BCH đảng bộ xã Hà Vinh về tăng cường đảm bảo VS ATTP trên địa bàn xã năm 2022, định hướng đến năm 2023;

Nghị quyết số: 32/NQ-HĐND ngày 12/01/2022 của HĐND xã Hà Vinh về việc thông qua kế hoạch phát triển kinh tế xã hội đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2022.

+ Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 17/01/2022 của UBND xã ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2022 xã Hà Vinh.

+ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 17/01/2022 của UBND xã về phát triển kinh tế -xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2022.

Tự chấm điểm: 2 điểm

*** Nội dung 2.3:** Chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh thực phẩm chất lượng, bảo đảm ATTP.

- Yêu cầu của tiêu chí:

- Ban hành Chương trình phối hợp hoặc kế hoạch giai đoạn 2022-2025, trong đó có nhiệm vụ cụ thể hàng năm để triển khai thực hiện

- Báo cáo kết quả thực hiện của UBMTTQ cùng cấp; trường hợp UBND xã trình thẩm định trong quý 3,4 thì bổ sung báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm.

*** Điểm chấm:**

Ban hành đầy đủ: 02 điểm.

Ban hành không đầy đủ: 1 điểm.

Không ban hành: 0 điểm.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Ban hành Chương trình phối hợp Số 01/CTrPH/UBND-MTTQ ngày 25/01/2021 giữa UBND xã với MTTQ và các ngành đoàn thể trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2021.

Báo cáo số: 01/BC-MTTQ ngày 08/01/2021 về kết quả thực hiện chương trình phối hợp giữa UBND với MTTQ, các đoàn thể xã hội về thực hiện công tác đảm bảo ATTP năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

+ Ban hành Chương trình phối hợp Số 01/CTrPH/UBND-MTTQ ngày 21/01/2022 giữa UBND xã với MTTQ và các ngành đoàn thể trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã giai đoạn 2022-2025.

+ Ban hành Chương trình phối hợp Số 01/CTrPH/UBND-MTTQ ngày 25/01/2022 giữa UBND xã với MTTQ và các ngành đoàn thể trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2022.

+ Báo cáo số: 01/BC-MTTQ ngày 05/7/2022 về kết quả thực hiện chương trình phối hợp giữa UBND với MTTQ, các đoàn thể xã hội về thực hiện công tác đảm bảo ATTP 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

+ Báo cáo số: 02/BC-MTTQ ngày 15/10/2022 về kết quả thực hiện chương trình phối hợp giữa UBND với MTTQ, các đoàn thể xã hội về thực hiện công tác đảm bảo ATTP 9 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022.

+ Báo cáo số 04/BC- MTTQ ngày 21 tháng 11 năm 2022 về Kết quả một năm thực hiện mô hình “Khu dân cư tự quản về ATTP” năm 2022.

Kết quả đạt được: 241 hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ trên địa bàn đã thực hiện ký cam kết; thường xuyên lồng ghép tuyên truyền, phát tờ rơi VSATTP trong các cuộc hội nghị, ngày lễ 20/10, 8/3/, 27/7/ 18/11... với nội dung tuyên truyền đa dạng, phong phú; Công tác theo dõi, giám sát, tăng giảm các hộ trong sản xuất, kinh doanh được thường xuyên và chặt chẽ hơn.

Ngoài ra UB MTTQ xã đã chỉ đạo các đoàn thể tham gia xây dựng xã ATTP bằng nhiều hình thức như tổ chức tuyên truyền, tập huấn theo tổ chức hội (cụ thể ở tiêu chí 5, tiêu chí 6).

Tự chấm điểm: 2 điểm

3. Tiêu chí 3: Kết quả hoạt động.

***. Nội dung 3.1: Ban Chỉ đạo, Tổ giám sát hoạt động hiệu lực, hiệu quả.**

- Yêu cầu của tiêu chí:

- Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo có kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động.

- Biên bản họp hoặc sổ ghi chép giao ban định kỳ hàng quý của BCD và hàng tháng của Tổ giám sát

*** Điểm chấm:**

+ Báo cáo đầy đủ: 3 điểm;

+ Báo cáo không đầy đủ hoặc không có kết quả thực hiện nhiệm vụ: 2 điểm;

+ Không có báo cáo: 0 điểm.

- Biên bản họp hoặc sổ ghi chép giao ban định kỳ hàng quý của Ban Chỉ đạo và hàng tháng của Tổ giám sát

+ Biên bản họp đầy đủ: 3 điểm;

+ Biên bản họp không đầy đủ hoặc có biên bản nhưng không có kết quả thực hiện nhiệm vụ: 2 điểm;

+ Không có biên bản họp: 0 điểm.

- Nội dung đã thực hiện:

+ Về báo cáo

*** Ban chỉ đạo**

Hàng quý, Ban chỉ đạo vệ quản lý vệ sinh ATTP xã tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện trong quý và triển khai nhiệm vụ quý tiếp theo. Kèm theo đó là các báo cáo của BCD, cụ thể:

- Báo cáo số 42/BC-BCĐ, ngày 06/3/2021 của BCD VS ATTP xã Hà Vinh về Kết quả thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm quý I năm 2021.

- Báo cáo số 78/BC- BCD, ngày 06/7/2021 của BCD VS ATTP xã Hà Vinh về Kết quả thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm quý III năm 2021.

- Báo cáo số 145/BC- BCD, ngày 25/8/2021 của BCD VS ATTP xã Hà Vinh về Kết quả thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2021.

- Báo cáo số 02/BC- BCD, ngày 10/01/2022 của BCD VS ATTP xã Hà Vinh về Kết quả thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 18/8/2016 của BCH Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa năm 2021, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022.

- Báo cáo số 14/BC-UBND, ngày 09/02/2022 của UBND xã Hà Vinh về triển khai kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm và kết quả kiểm tra tiết nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022.

- Báo cáo số 36/BC-BCĐ, ngày 18/3/2022 của BCĐ VS ATTP xã Hà Vinh về kết quả thực hiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm Quý I năm 2022.

- Báo cáo số 85/BC-BCĐ, ngày 13/5/2022 của BCĐ VS ATTP xã Hà Vinh về kết quả tháng hành động "vì an toàn thực phẩm" năm 2022.

- Báo cáo số 95/BC-BCĐ, ngày 25/5/2022 của BCĐ VS ATTP xã Hà Vinh về kết quả thực hiện công đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

*** Tổ Giám sát**

- Sổ ghi chép biên bản họp các tháng trong năm đầy đủ.

- **Tự chấm điểm: 6 điểm**

*** Nội dung 3.2:** Thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao về công tác bảo đảm ATTP.

- **Yêu cầu của tiêu chí:**

- UBND xã có các văn bản triển khai đầy đủ, kịp thời và thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của cấp trên giao;

- Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao của UBND xã.

*** Điểm chấm:**

+ Hoàn thành 100% các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về số lượng, chất lượng và tiến độ: 6 điểm;

+ Hoàn thành nhưng không đảm bảo về số lượng, chất lượng, tiến độ: 4 điểm;

+ Không hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao: 0 điểm

- **Các nội dung đã thực hiện:**

+ UBND xã, Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP xã đã triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Văn phòng điều phối vệ sinh ATTP tỉnh, UBND huyện, BCĐ vệ sinh ATTP, ngành cấp trên.

+ Hoàn thành các chỉ tiêu về ATTP được UBND huyện giao tại Quyết định số 107/QĐ-UBND, ngày 12/01/2022 của UBND huyện Hà Trung về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022.

+ Báo cáo số 252/BC- UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 về kết quả thực hiện các chỉ tiêu ATTP được giao tại Quyết định số 107/QĐ- UBND, ngày 12/01/2022 của UBND huyện Hà Trung.

- **Tự chấm điểm: 6 Điểm**

4. Tiêu chí 4. Thường xuyên cập nhật đầy đủ nội dung thông tin lên phần mềm "Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP tỉnh" theo quy định.

Yêu cầu tiêu chí: Cập nhật đầy đủ thông tin lên phần mềm Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo đúng quy định tại Điều 7 Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thông tin quản lý nhà nước

về ATTP trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh.

Điểm chấm:

- Thường xuyên cập nhật đầy đủ thông tin: 3 điểm.
- Cập nhật nhưng chưa đầy đủ thông tin: 1 điểm.
- Không cập nhật thông tin: 0 điểm

- Các nội dung đã thực hiện:

* Thường xuyên cập nhật đầy đủ các thông tin, nội dung lên hệ thống phần mềm ATTP của tỉnh.

+ Cập nhật 77 cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ăn uống trên phần mềm ATTP của tỉnh.

+ Cập nhật thông tin sản phẩm cho 77 cơ sở;

+ Cập nhật 77 bản cam kết ATTP;

+ Cập nhật 3 đợt kiểm tra lên hệ thống: tết Nguyên Đán, tháng Hành động, mùa du lịch và tết trung thu.

Tự chấm điểm: 1 điểm

Kết quả tự đánh giá: Nhóm tiêu chí số 1 đạt 04/04 nội dung đạt 23 điểm

II. Nhóm Tiêu chí số 2: Thông tin, tuyên truyền, tập huấn.

1. Tiêu chí 5: Tổ chức thông tin, tuyên truyền về ATTP trên hệ thống đài truyền thanh hoặc các hình thức tuyên truyền khác.

Yêu cầu tiêu chí

- Chủ trì triển khai xây dựng, cấp phát, tổ chức đa dạng các hình thức truyền thông: Phát thanh, băng rôn/khẩu hiệu, tờ rơi, pano, đĩa, tin/bài trên Trang điện tử, mạng xã hội,...

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện trên địa bàn

*** Điểm chấm:**

- Chủ trì triển khai:

+ Từ 6 hình thức truyền thông trở lên: 6 điểm;

+ Từ 4 đến 5 hình thức: 4 điểm;

+ Từ 2 đến 3 hình thức: 2 điểm;

+ Không triển khai: 0 điểm.

- Phối hợp:

+ Triển khai ít nhất 2 hình thức: 2 điểm;

+ Triển khai 1 hình thức: 1 điểm;

- Nội dung đã thực hiện:

*** UBND xã chủ trì:**

UBND xã, BCD vệ sinh ATTP xã đã chỉ đạo Văn hóa xã, Đài truyền thanh xã tiếp âm Đài huyện các chuyên mục về ATTP, phối hợp với bộ phận chuyên môn tổ chức tuyên truyền đến nhân dân các nội dung về ATTP trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống và sử dụng thực phẩm an toàn, cụ thể:

- Ban hành Kế hoạch số 88/ KH- UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 về kế hoạch thông tin tuyên truyền, đào tạo tập huấn công tác đảm bảo vệ sinh ATTP trên địa bàn xã năm 2022; Kế hoạch số 43/KH- BCD ngày 02/4/2022 về Kế hoạch tổ chức tập huấn công tác đảm bảo VSATTP năm 2022.

+ Tổ chức tiếp âm đài huyện các chuyên đề về ATTP, tuyên truyền trên loa truyền thanh của xã phát thanh 2 lần/ tuần với đa dạng các nội dung về văn bản pháp luật, các điều kiện đảm bảo trong sản xuất, kinh doanh...

+ UBND xã chỉ đạo Ban Văn hóa xã thu đĩa tuyên truyền về ATTP, chủ động phát thanh, đồng thời luân chuyển các thôn thực hiện tuyên truyền các nội dung về ATTP trên địa bàn xã.

+ Xây dựng cụm tin 01 cụm tin treo ở trường Mầm non xã, treo băng rôn, khẩu hiệu được 30 cái tại khu vực trường học, cửa hàng ATTP, UBND xã và các trục đường đông người qua lại của xã và thôn, 342 tờ rơi.

+ Tổ chức 02 lớp tập huấn kiến thức về ATTP cho các cơ sở SX trên địa bàn, đồng thời kết hợp tuyên truyền về các mối nguy, gây ngộ độc thực phẩm để người dân phòng tránh:

+ Thu đĩa tổng hợp các bài tuyên truyền về ATTP để dễ dàng tuyên truyền trong các đợt cáo diễn, diễu hành trên địa bàn xã trong dịp tết trung thu.

+ Tổ chức tuyên truyền với hình thức tổ chức truyền qua hình thức diễu hành, cổ động tuyên truyền kiến thức, các mối nguy, các quy định về ATTP, các hình thức xử phạt trong vi phạm các quy định về ATTP trên địa bàn xã;

+ Đăng tải các bài tuyên truyền về ATTP trên trang thông tin điện tử của xã. Đăng bài biểu dương khen thưởng, các cơ sở, đối tượng, tổ chức, cá nhân làm tốt công tác vệ sinh ATTP.

*** Phối hợp thực hiện:**

Phối hợp với MTTQ, các tổ chức Đoàn thể, trường học trên địa bàn tổ chức phát động thi đua, ký cam kết, vận động hội viên tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, cụ thể:

- Mặt trận tổ quốc xã:

MTTQ ban hành kế hoạch số 11/KH- MT ngày 25 tháng 6 năm 2022 về Triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP năm 2022; Ban hành kế hoạch số 17/KH- MT ngày 26 tháng 9 năm 2022 về Giám sát việc thực hiện pháp luật về an toàn thực phẩm đối với Ủy ban nhân dân xã năm 2022; Tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch, hướng dẫn và ra mắt mô hình “Khu dân cư tự quản về ATTP” và tập huấn kiến thức ATTP năm 2022; Ban hành quyết định số 24/QĐ- MT ngày 28 tháng 6 năm 2022 về thành lập tổ tuyên truyền, vận động xây dựng mô hình “Khu dân cư tự quản về ATTP”; Ban hành Quyết định thành lập Ban điều hành “ Khu dân cư tự quản về an toàn thực phẩm” ở 7/7 thôn; Ban hành hướng dẫn số 04/HD- BTT ngày 25 tháng 6 năm 2022 về Hướng dẫn triển khai xây dựng “Khu dân cư tự quản về ATTP” năm 2022; Báo cáo kết quả thực hiện triển khai kế hoạch, hướng dẫn và ra mắt mô hình “Khu dân cư tự quản về ATTP” và tập huấn kiến thức ATTP năm 2022.

MTTQ lồng ghép tuyên truyền nội dung sản xuất, kinh doanh ATTP vào ngày đại đoàn kết 18/11, phát tờ rơi cho nhân dân, ký cam kết ATTP.

** Hội phụ nữ xã:*

Ban hành kế hoạch số 07/KH- BTV ngày 24/2/2022 về công tác giám sát năm 2022; Thông báo số 01/TB-BTV, ngày 25/7/2022 về thực hiện công tác giám sát năm 2022; Quyết định số 01/QĐ- BTV ngày 25/7/2022 về Quyết định thành lập đoàn giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác vệ sinh môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm tại trường Mầm non xã Hà Vinh; Báo cáo kết quả giám sát và thông báo kết quả giám sát.

Hội phụ nữ xã thường xuyên lồng ghép các nội dung ATTP trong các ngày lễ như 8/3, 20/10...tuyên truyền cho các hội viên sản xuất, kinh doanh an toàn, đảm bảo sức khỏe.

** Hội nông dân:*

Phối hợp với Hội nông dân tổ chức tuyên truyền các nội dung về ATTP trong các buổi tập huấn, hội thảo về phân bón, thuốc BVTV. Hướng dẫn người dân thực hiện quy tắc 4 đúng trong sử dụng thuốc BVTV, thực hiện thu gom vỏ thuốc BVTV sau khi sử dụng bỏ vào các thùng tại nơi quy định. Xây dựng mô hình sản xuất an toàn với mô hình lúa đạt tiêu chuẩn VietGAHP diện tích 10ha với 50 hộ tham gia

** Hội cựu chiến binh:*

Phối hợp với Hội cựu chiến binh kết hợp tuyên truyền về ATTP tại các buổi giao ban, ngày kỷ niệm 27/7... Đề xuất với Hội CCB vận động Hội viên, con em của mình thực hiện tốt các quy định trong sản xuất thực phẩm an toàn

** Trường học:*

Phối hợp với đoàn thanh niên xây dựng kế hoạch số 33/KH- BCD ngày 25 tháng 8 năm 2022 về đảm bảo ATTP cho học sinh trong trường học năm học 2022-2023; Báo cáo số 251b/ BC- BCD ngày 21/11/2022 về báo cáo kết quả đảm bảo vệ sinh ATTP trong các trường học; treo pano, áp phích trước cổng trường học; lồng ghép tuyên truyền trong các buổi chào cờ, sinh hoạt ngoại khóa, kỹ năng sống...

+ Công tác tập huấn:

Mời Chi cục quản lý chất lượng NLTS Thanh Hóa và văn phòng vệ sinh ATTP huyện tổ chức 01 lớp tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho BCD vệ sinh ATTP xã, tổ giám sát và các hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn xã số lượt người tham gia 124 người;

MTTQ tổ chức 1 lớp tập huấn về Tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch, hướng dẫn và ra mắt mô hình “Khu dân cư tự quản về ATTP” và tập huấn kiến thức ATTP cho các hội viên năm 2022;

+ Xây dựng mô hình sản xuất đảm bảo ATTP như mô hình trồng lúa đạt tiêu chuẩn VietGAHP diện tích 10 ha với 50 hộ tham gia, với tổng kinh phí hỗ trợ là 100 triệu đồng. Liên kết xây dựng 01 chuỗi lúa gạo đảm bảo ATTP với

Công ty TNHH TM Lựu Sướng được chứng nhận chuỗi và có tem truy xuất nguồn gốc, đồng thời phát động phong trào thi đua sản xuất an toàn trong địa bàn toàn xã, công khai các trường hợp vi phạm, các trường hợp khen thưởng trên hệ thống truyền thanh của xã

+ Đăng tải các bài tuyên truyền về ATTP, khen thưởng và xử lý các trường hợp vi phạm trên trang thông tin điện tử của xã.

(Có hồ sơ chứng minh)

- Tự chấm điểm: 8 điểm

2. Tiêu chí 6: Tổ chức các hội nghị tập huấn, phổ biến kiến thức về ATTP cho cán bộ quản lý, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn..

- Yêu cầu của tiêu chí:

Chủ trì: Kế hoạch, Giấy mời, tài liệu tập huấn, danh sách tham gia, báo cáo kết quả và các tài liệu chứng minh khác.

Phối hợp: Văn bản, danh sách tham gia, tài liệu tập huấn.

*** Điểm chấm:**

- Chủ trì triển khai cho các đối tượng liên quan do UBND xã quản lý:

+ 100% : 5 điểm;

+ Từ 75% đến dưới 100%: 3 điểm;

+ Từ 50% đến dưới 75%: 2 điểm;

+ Từ 25% đến dưới 50%: 1 điểm;

+ Không triển khai: 0 điểm.

- Phối hợp triển khai:

+ ít nhất 2 hội nghị: 2 điểm;

+ 1 hội nghị: 1 điểm;

+ Không triển khai: 0 điểm

- Nội dung đã thực hiện:

*** Năm 2021**

- Đã ban hành Kế hoạch số: 01/KH-BCĐ ngày 22/8/2021 về việc tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2021;

UBND xã đã mở 01 lớp tập huấn ngày 14/8/2021 *(Có hồ sơ minh chứng)*

*** Năm 2022**

- UBND xã chủ trì:

+ UBND xã ban hành kế hoạch số 88/KH-UBND, ngày 30/12/2021 về thông tin, tuyên truyền và tập huấn về ATTP trên địa bàn xã Hà Vinh năm 2022.

+ Ngày 06/4/2022, BCĐ VS ATTP xã đã mời Chi cục quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản tỉnh Thanh Hóa tập huấn kiến thức về quản lý ATTP nông lâm thủy sản cho các thành viên BCĐ VS ATTP xã, tổ giám sát thôn và các cơ sở sản xuất, tiểu thương trong chợ Dừa, tổng số người tham gia lớp tập huấn: 124 lượt người.

- Phối hợp:

+ Ngày 10/5/2022 MTTQ tổ chức hội nghị tập huấn triển khai kế hoạch, hướng dẫn và ra mắt mô hình “Khu dân cư tự quản về ATTP” và kiến thức ATTP cho Hội viên. Có 96 Hội viên tham gia.

(Có hồ sơ minh chứng)

- **Tự chấm điểm: 7 điểm**

3. Tiêu chí 7: Thực hiện công khai vi phạm pháp luật về ATTP; biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm ATTP

- **Yêu cầu của tiêu chí:**

- Công khai các cơ sở có hành vi vi phạm pháp luật về ATTP bằng các hình thức phù hợp: Báo cáo, công văn, văn bản phê duyệt của các cấp có thẩm quyền yêu cầu công khai, tin/bài tuyên truyền, giấy tờ liên quan khác.

- Biểu dương, khen thưởng: các tin/bài truyền thông, quyết định khen thưởng hoặc hình thức khen thưởng khác kèm tài liệu liên quan.

* **Điểm chấm:**

- Thực hiện công khai đúng và đầy đủ theo quy định: 1 điểm;

- có thực hiện nhưng chưa đầy đủ: 0,5 điểm;

- không thực hiện: 0 điểm.

* **Đối với xã xây dựng đạt tiêu chí ATTP:** Nếu không có vi phạm, biểu dương thì không đánh giá nội dung này và đạt điểm tối đa.

* **Đối với xã xây dựng đạt tiêu chí ATTP nâng cao:** Thực hiện nội dung biểu dương, khen thưởng hoặc cả 02 nội dung trên

- **Nội dung đã thực hiện:**

+ BCD VS ATTP xã đã xây dựng kế hoạch số 26/KH-BCD, ngày 24/02/2022 tổ chức phong trào thi đua “An toàn thực phẩm” trên địa bàn toàn xã năm 2022.

+ UBND xã đã biểu dương và khen thưởng cho cơ sở Hiệp Thu, sản xuất chả ốc nhồi đạt thành tích xuất sắc trong công tác đảm bảo vệ sinh ATTP năm 2022. Thông báo biểu dương trên hệ thống đài truyền thanh xã và trên trang thông tin điện tử của xã.

(Có hồ sơ kèm theo)

- **Tự chấm điểm: 2 điểm**

Kết quả tự đánh giá: Nhóm tiêu chí số 2 đạt 17 điểm

III. Nhóm Tiêu chí số 3: Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định.

1. Tiêu chí 8: Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định

* **Yêu cầu tiêu chí:**

- Danh sách thống kê đầy đủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ;

- Danh sách thống kê đầy đủ các cơ sở dịch vụ ăn uống được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định;

- Bản phô tô giấy chứng nhận còn hiệu lực.

- Kết quả kiểm tra thực tế của thành viên Tổ thẩm định

*** Điểm chấm:**

- 100%: 6 điểm;

- Từ 80% đến dưới 100%: 4 điểm.

- Từ 60% đến dưới 80%: 3 điểm.

- Dưới 60%: 0 điểm

- Các nội dung đã thực hiện:

*** Năm 2021:** Số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP là 01 cơ sở thuộc lĩnh vực nông nghiệp quản lý do cấp huyện quản lý. Chưa được cấp giấy

*** Năm 2022:**

Trên địa bàn tổng có 04 cơ sở thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh ATTP do ngành nông nghiệp quản lý, đó là cơ sở Nguyễn Văn Phong, thôn Đông Vinh; cơ sở Vũ Văn Quyết, thôn Đông Thị; Cơ sở Hiệp Thu, cơ sở Lê Thị Cúc thôn Đại Lợi. Cả 4 cơ sở đều chế biến giò, chả. 4/4 cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh ATTP. Đạt 100%

Ngoài ra trên địa bàn có 01 bếp ăn tập thể là trường Mầm non Hà Vinh. Là bếp ăn tập thể đã được Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy công nhận số 107/2021/CN- ATTP, cấp ngày 31/12/2021.

- Tự chấm điểm: 6 điểm

2. Tiêu chí 9: Tỷ lệ cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm ATTP tương ứng.

*** Yêu cầu của tiêu chí:**

- Danh sách thống kê các cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ;

- Bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn hoặc Bản phô tô Biên bản kiểm tra của các Đoàn kiểm tra hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về ATTP kết luận tuân thủ các quy định (nếu có).

- Kết quả kiểm tra thực tế của thành viên Tổ thẩm định.

*** Điểm chấm:**

- 100%: 6 điểm

- Từ 80% đến dưới 100%: 4 điểm.

- Từ 60% đến dưới 80%: 3 điểm.

- Dưới 60%: 0 điểm

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Trên địa bàn xã có 77 cơ sở cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP tuân thủ các yêu cầu về điều kiện đảm bảo ATTP.

Trong đó :

- Ngành công thương : 10 cơ sở (08 cơ sở thuộc cấp xã quản lý, 02 cơ sở cấp huyện quản lý),

- Ngành Nông nghiệp : 65 cơ sở (thuộc cấp xã quản lý)

- Ngành Y tế : 02 cơ sở (thuộc cấp xã quản lý)

+ Bản cam kết : 77/77 cơ sở thuộc 3 ngành quản lý đã thực hiện ký cam kết. Đạt 100%

+ Biên bản kiểm tra: Tính đến thời điểm hiện tại đã tổ chức kiểm tra được 77/77 cơ sở (cấp xã 75 của cấp xã, 02 cơ sở cấp huyện) (đạt 100%).

+ Biên bản giám sát:

Các tổ giám sát đã tổ chức giám sát được 77/77 cơ sở đạt 100%.

MTTQ và các đoàn thể chính trị thực hiện giám sát ATTP, cụ thể:

- MTTQ đã ban hành kế hoạch số 17/KH- MTTQ ngày 26/9/2022 về giám sát việc thực hiện pháp luật về ATTP đối với UBND xã năm 2022; Quyết định số 34/ QĐ- MTTQ ngày 26/9/2022 về thành lập đoàn giám sát việc thực hiện pháp luật về ATTP đối với UBND xã năm 2022; Thông báo về chương trình, nội dung giám sát; Báo cáo số 03/BC- ĐGS ngày 14/10/2022 về báo cáo kết quả của đoàn giám sát UBMTTQ xã giám sát việc thực hiện pháp luật về ATTP đối với UBND xã; Thông báo số 18/TB- MTTQ ngày 16/10/2022 về Kết luận giám sát của UBMTTQ xã Hà Vinh về việc giám sát thực hiện pháp luật về ATTP đối với UBND xã năm 2022.

- Ban hành kế hoạch số 07/KH- BTV ngày 24/2/2022 về công tác giám sát năm 2022; Thông báo số 01/TB-BTV, ngày 25/7/2022 về thực hiện công tác giám sát năm 2022; Quyết định số 01/QĐ- BTV ngày 25/7/2022 về Quyết định thành lập đoàn giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác vệ sinh môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm tại trường Mầm non xã Hà Vinh; Báo cáo kết quả giám sát và thông báo kết quả giám sát. (kèm theo biên bản giám sát và thông báo kết quả giám sát).

*** Tự chấm điểm: 4 điểm**

3. Tiêu chí 10: Yêu cầu về Chợ kinh doanh thực phẩm (đối với xã có chợ nằm trong quy hoạch) hoặc Cửa hàng kinh doanh thực phẩm (đối với xã không có chợ nằm trong quy hoạch).

*** Yêu cầu của tiêu chí:**

- Chợ kinh doanh thực phẩm được cơ quan có thẩm quyền thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn hoặc công nhận chợ kinh doanh thực phẩm đối với chợ tạm.

- Biên bản kiểm tra của Đoàn kiểm tra do Sở Công Thương thành lập (đối với chợ hạng 1, hạng 2, chợ tạm); do UBND cấp huyện thành lập (đối với chợ hạng 3) đánh giá duy trì các tiêu chí theo Tiêu chuẩn 11856:2017 hoặc Chợ tạm.

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho cửa hàng còn hiệu lực; Biên bản kiểm tra của các đoàn kiểm tra từ cấp huyện trở lên đánh giá đạt hoặc kết luận tuân thủ các quy định về ATTP còn hiệu lực. Cửa hàng phải thường xuyên duy trì liên tục các quy định.

- Kết quả kiểm tra thực tế của thành viên Tổ thẩm định

*** Điểm chấm:**

*** Xây dựng chợ kinh doanh thực phẩm:**

- **Đối với xã xây dựng đạt tiêu chí ATTP:** Chợ có Thông báo tiếp nhận hồ sơ hoặc Quyết định công nhận chợ tạm.

Nội dung đã thực hiện:

- Trên địa bàn xã có 01 chợ là Chợ Dừa đã được Sở Công Thương đánh giá, chứng nhận chợ ATTP tại Quyết định số 839/QĐ-SCT, ngày 08/8/2022 (có giấy chứng nhận kèm theo)

- Ban quản lý chợ thực hiện tốt chức năng giám sát việc kinh doanh tại chợ

- Đoàn kiểm tra huyện tổ chức kiểm tra, đánh giá duy trì thực hiện các tiêu chí tại chợ.

*** Tự chấm điểm: 6 điểm**

4. Nội dung 11: Tỷ lệ các cơ sở lưu giữ hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu thực phẩm và các tài liệu khác về toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm truy xuất được nguồn gốc theo quy định.

*** Yêu cầu:**

Tại các cơ sở có chứng minh nguồn gốc xuất xứ như: Sổ sách ghi chép, hợp đồng, hóa đơn, chứng từ ghi chép về việc mua/ bán hàng đảm bảo truy xuất được nguồn gốc thực phẩm; thực phẩm tươi sống có nguồn gốc động vật phải có chứng nhận vệ sinh thú y; thực phẩm bao gói sẵn phải có nhãn hàng hóa với đầy đủ thông tin theo quy định,...

*** Điểm chấm:**

- Từ 90% trở lên: 3 điểm.

- Từ 80% đến dưới 90%: 2 điểm.

- Từ 60% đến dưới 80%: 1 điểm.

- Dưới 60%: 0 điểm

- Nội dung đã thực hiện:

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ăn uống trên địa bàn có sổ ghi chép theo dõi nguồn gốc xuất xứ đạt tỷ lệ 100%.

- Qua kiểm tra thực tế tại hộ, các cơ sở sản xuất nông nghiệp tuân thủ các nội dung đã cam kết, thường xuyên cập nhật các thông tin mua- bán sản phẩm vào sổ ghi chép, lưu tại hộ.

- Các cửa hàng thường xuyên cập nhật hàng hóa nhập vào sổ, tem mác và nguồn gốc xuất xứ sản phẩm rõ ràng, bố trí hàng hóa khoa học và gọn gàng, sạch sẽ và sổ ghi chép nhập hàng lưu lại cửa hàng.

- Trên địa bàn có 02 cơ sở giết mổ nhỏ lẻ. Có sổ ghi chép của cơ sở giết mổ, sổ theo dõi của cán bộ thú y xã.

- **Tự chấm điểm: 3 điểm.**

5. Nội dung 12: Tỷ lệ sản phẩm thực phẩm thuộc diện phải công bố sản phẩm được sản xuất trên địa bàn thực hiện tự công bố sản phẩm hoặc đăng ký công bố sản phẩm

*** Yêu cầu của tiêu chí:**

- Danh sách thống kê các sản phẩm thực phẩm sản xuất trên địa bàn thuộc diện phải công bố sản phẩm theo quy định.

- Bản Bản tự công bố sản phẩm phô tô và Ảnh chứng minh bản tự công bố đã được đăng tải theo quy định

- Bản phô tô đăng ký công bố sản phẩm và Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp.

*** Điểm chấm:**

- Từ 95% trở lên: 3 điểm.

- Từ 75% đến dưới 95%: 2 điểm.

- Từ 50% đến dưới 75%: 1 điểm.

- Dưới 50%: 0 điểm.

Trường hợp trên địa bàn xã không có sản phẩm thuộc diện phải công bố thì không đánh điểm giá nội dung này và đạt tối đa

- Nội dung thực hiện:

Xã ATTP không chấm nội dung này.

Nhóm tiêu chí số 3: Tổng 19 điểm

IV. Nhóm Tiêu chí số 4: Kiểm tra, xử lý vi phạm.

1. Tiêu chí 13:

a. Tiêu chí 13.1: Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện trở lên được thanh tra, kiểm tra, thẩm định.

- Yêu cầu của tiêu chí:

- Danh sách thống kê cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống;

- Danh sách thống kê xếp loại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

- Bản phô tô Kế hoạch kiểm tra hoặc thông báo lịch kiểm tra hoặc tài liệu khác có liên quan;

- Bản phô tô Biên bản thanh tra, kiểm tra, thẩm định của các đoàn thanh tra, kiểm tra, thẩm định;

- Báo cáo kết quả khắc phục (nếu có).

*** Điểm chấm:**

- Từ 70% trở lên: 6 điểm.
- Từ 50% đến dưới 70%: 3 điểm.
- Từ 30% đến dưới 50%: 1 điểm.
- Dưới 30%: 0 điểm.

(tiêu chí này được xem xét cộng tổng số cơ sở được kiểm tra trong 02 năm liền kề trước năm đánh giá)

- Nội dung đã thực hiện:

Trên địa bàn có 06 cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý cấp huyện:

+ Ngành Công Thương quản lý: 2 cơ sở (Cửa hàng tạp hóa Huyện Toàn và cửa hàng tạp hóa Tình Hà, thôn Đông Thị).

+ Ngành Nông nghiệp quản lý: 04 cơ sở chế biến giò, chả

Trên địa bàn có 01 bếp ăn tập thể Trường mầm non Hà Vinh do tỉnh quản lý
6/6 cơ sở đã được cấp huyện kiểm tra, đánh giá. Đạt 100%

- Xếp loại:

04 cơ sở do ngành nông nghiệp quản lý: xếp loại B

(Có hồ sơ kèm theo)

*** Tự chấm điểm: 3 điểm**

b. Tiêu chí 13.2:

Tỷ lệ cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã được kiểm tra hàng năm.

- Yêu cầu của tiêu chí:

- Danh sách thống kê cơ sở theo phân cấp quản lý của UBND xã;
- Hồ sơ kiểm tra, gồm: Kế hoạch, quyết định, thông báo lịch kiểm tra, biên bản, báo cáo kết quả.

*** Điểm chấm:**

- 100%: 12 điểm.
- Từ 80% đến dưới 100%: 9 điểm.
- Từ 60% đến dưới 80%: 6 điểm.
- Từ 40% đến dưới 60%: 3 điểm.
- Dưới 40%: 0 điểm.

- Nội dung đã thực hiện:

*** Năm 2021:**

UBND xã Đã ban hành Kế hoạch kiểm tra ATTP gồm 03 đợt (Tết Nguyên Đán, Tháng hành động và tết Trung Thu). Kiểm tra 100% các cơ sở trên địa bàn

Do vào cao điểm của dịch bệnh covid nên tổng 3 đợt đã tổ chức kiểm tra được 65/77 cơ sở, đạt 81,81%. Qua kiểm tra không phát hiện ra các trường hợp vi phạm về ATTP.

*** Năm 2022:**

- Thành lập 03 đoàn kiểm tra (tháng tết Nguyên đán, tháng hành động, mùa du lịch và tết trung thu);
- + Tháng tết và mùa lễ hội xuân đã kiểm tra được 35 cơ sở (Ngành công thương 05 cơ sở, ngành NN 28 cơ sở, ngành y tế 02 cơ sở)
- + Tháng hành động đã kiểm tra được 39 cơ sở (Ngành công thương 02 cơ sở, ngành NN 37 cơ sở, ngành y tế 0 cơ sở)
- + Tết Trung tu đã kiểm tra được 03 cơ sở (Ngành công thương 03 cơ sở, ngành NN 0 cơ sở, ngành y tế 0 cơ sở)
- Kết quả kiểm tra: Tổng số cơ sở được kiểm tra 77/77 cơ sở thuộc cấp xã quản lý ; số cơ sở đạt yêu cầu: 77/77 cơ sở; số cơ sở vi phạm: 0 cơ sở;
(Có hồ sơ chứng minh)

*** Tự chấm điểm: 9 điểm**

2. Tiêu chí 14:

Tỷ lệ cơ sở vi phạm cam kết/có hành vi vi phạm hành chính được xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định.

- Yêu cầu của tiêu chí:

- Danh sách các cơ sở vi phạm cam kết, gồm các thông tin: *tên cơ sở, địa chỉ, nội dung, số lần.*

- Danh sách các cơ sở có hành vi vi phạm, gồm các thông tin: *tên cơ sở, địa chỉ, hành vi vi phạm, số tiền nộp.*

- Hồ sơ xử lý vi phạm đối với các cơ sở thuộc UBND xã quản lý, gồm: biên bản vi phạm; quyết định xử phạt; biên lai thu tiền xử phạt (nếu có); báo cáo kết quả khắc phục của cơ sở hoặc văn bản chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về ATTP (trường hợp vi phạm pháp luật về ATTP vượt quá thẩm quyền xử lý của cấp xã)

*** Điểm chấm**

- 100%: 3 điểm.

- Từ 75% đến dưới 100%: 2 điểm.

- Từ 50% đến dưới 75%: 1 điểm.

- Dưới 50%: 0 điểm.

*** Đối với xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP:** Đánh giá đối với các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã.

*** Đối với xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP nâng cao:** Đánh giá tất cả các cơ sở trên địa bàn xã.

Trường hợp trên địa bàn xã không có cơ sở có hành vi vi phạm pháp luật về ATTP thì không đánh giá nội dung này và đạt điểm tối đa

- Nội dung đã thực hiện:

Trong năm 2021, trên địa bàn xã không có trường hợp nào vi phạm và không có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra.

Trong năm 2022, trên địa bàn xã không có trường hợp nào vi phạm và không có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra.

*** Tự chấm điểm: 3 điểm**

Nhóm tiêu chí số 4: tổng điểm: 15 điểm

V. Nhóm Tiêu chí số 5: Giám sát và phòng chống ngộ độc thực phẩm

1. Tiêu chí số 15: Quản lý các vụ ngộ độc thực phẩm (NĐTP) và xử lý sự cố ATTP theo quy định

*** Yêu cầu tiêu chí:**

- Có đầy đủ các báo cáo NĐTP của Trạm Y tế, Trung tâm Y tế theo mẫu quy định tại Quyết định số 3081/QĐ-BYT ngày 15/7/2020 của Bộ Y tế.

- Có hồ sơ thực hiện các bước điều tra (khi xảy ra NĐTP, sự cố ATTP): Liệt kê các sự cố xảy ra trên địa bàn; các văn bản chỉ đạo điều tra truy xuất, xử lý sự cố; thông báo kết quả xử lý sự cố,

*** Điểm chấm:**

- Không xảy ra vụ NĐTP và sự cố ATTP: 3 điểm.

- Xảy ra vụ NĐTP và thực hiện đầy đủ các biện pháp xử lý theo quy định: 1 điểm.

- Xảy ra vụ NĐTP nhưng không thực hiện đầy đủ các biện pháp xử lý theo quy định: 0 điểm

- Nội dung đã thực hiện:

- Ban hành Kế hoạch số 11/KH- BCD ngày 11/01/2022 về Công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền nhiễm qua thực phẩm.

- Báo cáo công tác ATTP của Trạm y tế quý I ngày 30/3/2022, quý II ngày 30/6/2021, quý III ngày 30/9/2021, quý IV ngày 31/12/2021 .

- Báo cáo công tác ATTP của Trạm y tế quý I ngày 30/3/2022, quý II ngày 30/6/2022, quý III ngày 31/9/2022.

- Báo cáo của Trung tâm y tế huyện Hà Trung 6 tháng ngày 16/7/2021, báo cáo năm 2021 ngày 16/12/2021, báo cáo 6 tháng ngày 16/7/2022.

Kết quả: Trong năm 2021 và năm 2022, trên địa bàn toàn xã không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

(Có hồ sơ chứng minh)

*** Tự chấm điểm: 3 điểm**

2. Tiêu chí số 16: Tỷ lệ bữa cỗ có từ 30 người ăn trở lên thực hiện ký cam kết tuân thủ các quy định về bảo đảm ATTP.

*** Yêu cầu tiêu chí:**

- Danh sách thống kê các bữa cỗ diễn ra, gồm các thông tin: tên tổ chức/cá nhân, sự kiện, địa điểm, thời gian, người giám sát, kết quả (giám sát và tuân thủ sau sự kiện).

- Bản cam kết tuân thủ các quy định về bảo đảm ATTP.

- Kết quả kiểm tra thực tế của thành viên Tổ thăm định tại một số hộ gia đình đã thực hiện cam kết.

*** Điểm chấm:**

- Từ 90% trở lên bữa cỗ ký cam kết và thực hiện đầy đủ nội dung: ký cam kết, tuân thủ: 3 điểm.

- Từ 70% đến dưới 90% bữa cỗ ký cam kết hoặc không thực hiện một trong các nội dung: ký cam kết, tuân thủ: 2 điểm.

- Từ 50% đến dưới 70% bữa cỗ ký cam kết hoặc không thực hiện một trong các nội dung: ký cam kết, tuân thủ: 1 điểm.

- Dưới 50% bữa cỗ ký cam kết hoặc không thực hiện hai nội dung: ký cam kết, giám sát hoặc không tuân thủ: 0 điểm

- Nội dung đã thực hiện:

+ Thực hiện xây dựng xã ATTP và phát động phong trào thi đua trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn UBND xã đã chỉ đạo các thôn làm tốt công tác giám sát tại các bữa cỗ đông người. Hướng dẫn người dân thực hiện ký cam kết ATTP trong các bữa cỗ có 30 người ăn trở lên như đám cưới, đám giỗ, mừng tân gia, trại hè..., các cơ sở đã thực hiện nghiêm túc và không có trường hợp ngộ độc thực phẩm nào xảy ra trong các bữa cỗ. Tổng số bữa cỗ từ 30 người trở lên trên địa bàn trong năm 2022 là 58 bữa cỗ. trong đó có 27 đám cưới, 01 nhà mới, 7 thôn tổ chức liên hoan trại hè; 23 đám hiếu. Đã thực hiện ký cam kết 58/58 bữa cỗ đạt 100%.

+ Báo cáo số 133b/BC-BCĐ, ngày 05/7/2022 Kết quả thực hiện tiêu chí 16, 6 tháng đầu năm 2022 trong bộ tiêu chí xây dựng xã ATTP trên địa bàn xã Hà Vinh.

+ Báo cáo số 260/BC-BCĐ, ngày 01/12/2022 Kết quả thực hiện tiêu chí 16, 11 tháng đầu năm 2022 trong bộ tiêu chí xây dựng xã ATTP trên địa bàn xã Hà Vinh.

(Có hồ sơ chứng minh)

*** Tự chấm điểm: 3 điểm.**

3. Tiêu chí số 17: Thực hiện xét nghiệm nhanh về ATTP tại các cơ sở được kiểm tra.

* **Yêu cầu tiêu chí:** Báo cáo kết quả, số liệu xét nghiệm.

* **Điểm chấm:**

- Thực hiện ít nhất trong 02 đợt kiểm tra: 2 điểm;

- Thực hiện trong 01 đợt kiểm tra: 1 điểm;

- Không thực hiện: 0

- **Nội dung đã thực hiện: Chưa thực hiện**

* **Tự chấm điểm: 0 điểm.**

- **Nhóm tiêu chí số 5 : đạt 6 điểm**

Tổng điểm sau khi chấm: 80 điểm

C. ĐIỂM CỘNG: 0 điểm

D. ĐIỂM TRỪ: 0 điểm

Tổng điểm tự chấm: 80 điểm

Đạt xã An toàn thực phẩm**IV. KINH PHÍ:**

Tổng kinh phí dành cho ATTP: 147.500.000đ. Trong đó:

- Kinh phí dành cho tuyên truyền: 35.000.000 đồng
- Kinh phí dành cho xây dựng mô hình sản xuất an toàn: 100.000.000đ
- Kinh phí dành cho tập huấn: 12.000.000đ
- Kinh phí dành cho khen thưởng: 500.000 đ

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG.**1. Những mặt đã làm được**

Nhìn chung việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm đã tạo sự chuyển biến rõ nét, sự đồng thuận và quyết tâm cao của hệ thống chính trị về công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Hà Vinh.

Công tác tuyên truyền được triển khai sâu rộng trên địa bàn đã nâng cao nhận thức trách nhiệm về sản xuất, kinh doanh thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn. Ý thức người dân trên địa bàn xã nói chung, các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ nói riêng luôn chấp hành tốt Luật ATTP theo quy định.

Công tác quản lý cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ trên địa bàn xã luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ các ngành đoàn thể quan tâm, theo dõi, giám sát theo định kỳ.

Công tác xây dựng xã an toàn thực phẩm đã hoàn thành và đi vào hoạt động.

Công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn được tăng cường.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**2.1. Tồn tại, hạn chế**

- Việc tuyên truyền, vận động các ban ngành, đoàn thể đối với các hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, còn hạn chế, chưa thường xuyên.

- Ý thức chấp hành của bộ phận nhân dân, một cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện chưa tốt. Việc cấp giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ sản phẩm còn gặp nhiều khó khăn.

- Khối lượng công việc thực hiện nhiều, Kinh phí bố trí cho công tác vệ sinh an toàn thực phẩm còn thấp, chưa đáp ứng nhu cầu công việc.

2.2 Nguyên nhân

- Do lực lượng thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn còn mỏng, chủ yếu là kiêm nhiệm, hay luân chuyển chưa có nhiều kinh nghiệm thực tế trong quản lý, phải vừa làm vừa rút kinh nghiệm;

- Khối lượng công việc thực hiện nhiều, Kinh phí bố trí cho công tác vệ sinh an toàn thực phẩm chưa đáp ứng nhu cầu công việc.

3. Đề xuất, kiến nghị

Tổ chức tập huấn cho tổ giám sát cộng đồng thôn và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí xã ATTP của UBND xã Hà Vinh. UBND xã Hà Vinh báo cáo UBND huyện đề nghị xem xét thẩm tra xã an toàn thực phẩm nâng cao năm 2022./.

Nơi nhận:

- Văn phòng VS ATTP huyện (b/c);
- Lưu: VT, VP, ĐCNN, VHXH.

CHỦ TỊCH

Mai Hồng Cường

PHỤ LỤC

Kết quả tự đánh giá chấm điểm tiêu chí an toàn thực phẩm nâng cao
(Kèm theo Báo cáo số: 264 /BC-UBND ngày 05/12/2022 của UBND xa Hà Vinh)

TT	Nội dung tiêu chí	Đánh giá chấm điểm	
		Điểm tối đa	Tự đánh giá
I	CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH	25	23
1	Tổ chức bộ máy.	4	4
1.1	Thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).	2	2
1.2	Thành lập/kiện toàn Tổ giám sát/tự quản cộng đồng thôn, bản, phố về an toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là Tổ giám sát).	2	2
2	Thế chế, kế hoạch.	6	6
2.1	Ban hành Quy chế, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giám sát.	2	2
2.2	Nghị quyết hoặc Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về an toàn thực phẩm.	2	2
2.3	Ban hành chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh thực phẩm chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm.	2	2
3	Kết quả hoạt động.	15	15
3.1	Ban Chỉ đạo, Tổ giám sát hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chức năng nhiệm vụ được giao.	6	6
3.2	Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu được giao đảm bảo yêu cầu về số lượng, chất lượng và tiến độ.	6	6
4	Thường xuyên cập nhật đầy đủ nội dung thông tin lên phần mềm “Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tỉnh” theo quy định.	3	1
II.	THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN, TẬP HUẤN	17	17
5	Tổ chức thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm trên hệ thống đài truyền thanh hoặc các hình thức tuyên truyền khác.	8	8
6	Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.	7	7
7	Thực hiện công khai vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm; khen thưởng, biểu dương các gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có).	2	2
III.	CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH THỰC PHẨM TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH	24	19

8	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.	6	6
9	Tỷ lệ cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tương ứng.	6	4
10	Yêu cầu về Chợ kinh doanh thực phẩm (đối với xã có chợ nằm trong quy hoạch) hoặc Cửa hàng kinh doanh thực phẩm (đối với xã không có chợ nằm trong quy hoạch).	6	6
11	Tỷ lệ các cơ sở lưu giữ hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu thực phẩm và các tài liệu khác về toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm truy xuất được nguồn gốc theo quy định.	3	3
12	Tỷ lệ sản phẩm thực phẩm thuộc diện phải công bố được sản xuất trên địa bàn thực hiện tự công bố sản phẩm hoặc có bản đăng ký công bố sản phẩm và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm theo quy định.	3	3
IV.	THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM	21	15
13	Tỷ lệ cơ sở được thanh tra, kiểm tra	18	15
13.1	<i>Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp tỉnh, cấp huyện được thanh tra, kiểm tra.</i>	6	3
13.2	<i>Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã được kiểm tra.</i>	12	9
14	Tỷ lệ cơ sở có hành vi vi phạm được xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm về ATTP theo quy định (nếu có)	3	3
V.	GIÁM SÁT VÀ PHÒNG CHỐNG NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM	8	6
15	Quản lý các vụ ngộ độc thực phẩm và xử lý sự cố an toàn thực phẩm theo quy định	3	3
16	Tỷ lệ bữa cỗ có từ 30 người ăn trở lên thực hiện ký cam kết tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm.	3	3
17	Thực hiện xét nghiệm nhanh về an toàn thực phẩm tại các cơ sở được kiểm tra.	2	0
Điểm		95	80
VI.	ĐIỂM CỘNG	5	4
1	Có quyết định khen thưởng từ UBND cấp huyện trở lên về công tác ATTP	1	0
2	Có ít nhất 01 sản phẩm OCCOP (về thực phẩm) được đánh giá 3 sao trở lên và đã được cập nhật thông tin lên Trang thông tin kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn tỉnh	1	0
3	Thực hiện lấy mẫu sản phẩm thực phẩm chủ lực của địa phương ít nhất 02 mẫu/quý; kèm theo kết quả đánh giá.	2	0

4	Thực hiện xử lý cơ sở có hành vi vi phạm về ATTP.	1	0
VII.	ĐIỂM TRỪ		
1	Trên địa bàn xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm từ 30 người mắc trở lên hoặc có 01 trường hợp tử vong do ngộ độc thực phẩm hoặc để xảy ra các sự cố ATTP nghiêm trọng.	-4	0
2	Trên địa bàn xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm từ 3 đến dưới 30 người mắc; hoặc để xảy ra các sự cố khác ATTP ít nghiêm trọng.	-3	0
3	Báo cáo, xử lý NĐTP chậm sau khi biết tin > 24h, không kịp thời và phối hợp không tốt	-1	0
TỔNG ĐIỂM		100	80